

Vắc-xin ngừa Uốn ván, Bạch hầu, Ho gà, Bại liệt (Tdap-IPV) Tetanus, Diphtheria, Pertussis, Polio (Tdap-IPV) Vaccine

Giữ an toàn cho con bạn.

Chủng ngừa tất cả các loại vắc-xin đúng thời hạn.

Khi được chủng ngừa đầy đủ đúng thời hạn, con bạn có thể được bảo vệ chống lại nhiều loại bệnh trong suốt cuộc đời.

Trong 50 năm qua, việc chủng ngừa đã cứu nhiều mạng sống ở Canada hơn bất cứ biện pháp y tế nào khác.

Vắc-xin Tdap-IPV là gì?

Vắc-xin Tdap-IPV bảo vệ chống lại 4 bệnh:

- Uốn ván
- Bạch hầu
- Ho gà
- Bại liệt

Vắc-xin này được Bộ Y tế Canada phê duyệt và được cung cấp miễn phí trong khuôn khổ chương trình chủng ngừa định kỳ của con bạn. Hãy gọi cho chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn để đặt hẹn.

Ai nên được chủng ngừa vắc-xin Tdap-IPV?

Vắc-xin này được cung cấp dưới dạng một liều cho trẻ em từ 4 đến 6 tuổi. Đây là liều nhắc lại cho trẻ em đã được chủng ngừa bệnh uốn ván, bạch hầu, ho gà và bại liệt ở độ tuổi nhỏ hơn. Liều nhắc lại này củng cố hoặc tăng sức mạnh cho hệ miễn dịch để bảo vệ tốt hơn chống lại các bệnh này.

Vắc-xin này cũng được cung cấp miễn phí cho trẻ lớn hơn và người lớn mà cần được bảo vệ chống lại bệnh uốn ván, bạch hầu, ho gà và bại liệt.

Để biết thêm thông tin, hãy xem các HealthLinkBC File sau:

- [HealthLinkBC File #105 Vắc-xin ngừa Bạch hầu, Uốn ván, Ho gà, Viêm gan B, Bại liệt và *Haemophilus influenzae* Loại b \(DTaP-HB-IPV-Hib\)](#)
- [HealthLinkBC File #15b Vắc-xin ngừa Bạch hầu, Uốn ván, Ho gà, Bại liệt và *Haemophilus influenzae* Loại b \(DTaP-IPV-Hib\)](#)

Điều quan trọng là phải giữ bản ghi của tất cả các loại vắc-xin đã nhận.

Vắc-xin Tdap-IPV có những lợi ích gì?

Vắc-xin Tdap-IPV là cách tốt nhất để bảo vệ chống lại bệnh bạch hầu, uốn ván, ho gà và bại liệt. Những bệnh này đều nghiêm trọng và đôi khi gây tử vong.

Khi bạn cho con mình chủng ngừa, bạn cũng giúp bảo vệ những người khác.

Có thể có những phản ứng gì sau khi chủng ngừa vắc-xin này?

Các loại vắc-xin này rất an toàn. Việc chủng ngừa an toàn hơn nhiều so với việc bị nhiễm một trong các bệnh này.

Những phản ứng thường gặp với loại vắc-xin này bao gồm bị đau, tấy đỏ và sưng ở chỗ tiêm/chích vắc-xin. Cũng có thể bị sốt, ớn lạnh, đau đầu và mệt mỏi. Những phản ứng này nhẹ và thường kéo dài từ 1 đến 2 ngày. Có thể xuất hiện các vùng tấy đỏ và sưng lớn nhưng nhìn chung các vấn đề này không gây cản trở đến hoạt động bình thường.

Có thể dùng acetaminophen (ví dụ: Tylenol®) hoặc ibuprofen (ví dụ: Advil®) để giảm sốt hoặc đau nhức. Không nên dùng ASA (ví dụ: Aspirin®) cho bất kỳ trẻ em nào dưới 18 tuổi do nguy cơ bị Hội chứng Reye (Reye Syndrome).

Để biết thêm thông tin về Hội chứng Reye, hãy xem [HealthLinkBC File #84 Hội chứng Reye](#).

Điều quan trọng là cần ở lại phòng khám trong 15 phút sau khi được chủng ngừa bất kỳ vắc-xin nào bởi vì có một khả năng cực kỳ hiếm, xảy ra ở chưa đến 1 người

trong số một triệu người, bị một phản ứng dị ứng đe dọa đến tính mạng gọi là sốc phản vệ. Phản ứng này có thể bao gồm nổi mề đay, khó thở, hoặc sưng họng, lưỡi hoặc môi. Nếu phản ứng này xảy ra, chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn đã được chuẩn bị để điều trị nó. Điều trị khẩn cấp bao gồm việc sử dụng epinephrine (adrenalin) và chuyển bằng xe cứu thương đến phòng cấp cứu gần nhất. Nếu các triệu chứng này xuất hiện sau khi bạn đã rời phòng khám, hãy gọi số **9-1-1** hoặc số điện thoại khẩn cấp địa phương.

Điều quan trọng là phải luôn báo cáo các phản ứng nghiêm trọng hoặc bất ngờ cho chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn.

Ai không nên được chủng ngừa vắc-xin Tdap-IPV?

Hãy nói chuyện với chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn nếu bạn hoặc con bạn đã từng gặp phải một phản ứng đe dọa đến tính mạng với một liều vắc-xin ngừa bệnh uốn ván, bạch hầu, ho gà hoặc bại liệt trước đây, hoặc với bất cứ thành phần nào của vắc-xin, bao gồm neomycin, polymyxin B, hoặc streptomycin. Không được chủng ngừa vắc-xin này cho trẻ em dưới 4 tuổi.

Những người đã từng xuất hiện Hội chứng Guillain-Barré (Guillain-Barré Syndrome - GBS) trong vòng 8 tuần sau khi được chủng ngừa vắc-xin uốn ván, mà không rõ nguyên nhân, thì không nên nhận vắc-xin Tdap-IPV.

GBS là một tình trạng hiếm xảy ra mà có thể làm suy yếu và tê liệt cơ bắp của cơ thể. Hội chứng này thường xảy ra nhất sau khi bị nhiễm trùng, nhưng trong một số trường hợp hiếm gặp cũng có thể xảy ra sau khi đưa vào cơ thể một số loại vắc-xin.

Không cần thiết phải trì hoãn việc chủng ngừa do bị cảm lạnh hoặc bị bệnh nhẹ khác. Tuy nhiên, nếu bạn có lo ngại, hãy nói chuyện với chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn.

Bệnh uốn ván, bạch hầu, ho gà và bại liệt là gì?

Uốn ván, hay còn gọi là phong đòn gánh, là bệnh do vi khuẩn chủ yếu có trong đất gây ra. Khi vi khuẩn xâm nhập vào da qua vết cắt hoặc vết xước, chúng sẽ sản

sinh ra chất độc có thể gây đau thắt các cơ trên toàn cơ thể. Bệnh này rất nghiêm trọng nếu các cơ dùng để thở bị ảnh hưởng. Có tới 1 trong 5 người mắc bệnh uốn ván có thể tử vong.

Bạch hầu là một bệnh nhiễm trùng nghiêm trọng ở mũi và cổ họng do vi khuẩn bạch hầu gây ra. Vi khuẩn này lây lan qua không khí khi người ta hắt hơi hoặc ho và tiếp xúc trực tiếp da với da. Bệnh này có thể gây ra những vấn đề nghiêm trọng cho đường thở. Nó cũng có thể gây suy tim và tê liệt. Khoảng 1 trong 10 người mắc bệnh bạch hầu có thể tử vong.

Ho gà, hay còn gọi là ho rít, là một bệnh nhiễm trùng đường hô hấp nghiêm trọng do vi khuẩn ho gà gây ra. Vi khuẩn này lây lan một cách dễ dàng khi người bệnh ho, hắt hơi hoặc tiếp xúc gần mặt-đôi-mặt. Ho gà có thể gây viêm phổi, co giật, tổn thương não hoặc tử vong. Những biến chứng này thường xảy ra nhiều nhất ở trẻ sơ sinh. Ho gà có thể gây ra những cơn ho dữ dội mà thường kết thúc bằng tiếng khò khè trước hơi thở tiếp theo. Cơn ho này có thể kéo dài vài tháng và xuất hiện nhiều hơn vào ban đêm. Khoảng 1 trong 170 trẻ sơ sinh mắc bệnh ho gà có thể tử vong. Để biết thêm thông tin về bệnh ho gà, hãy xem [HealthLinkBC File #15c Ho gà \(Ho Rít\)](#).

Bại liệt là một bệnh do nhiễm vi-rút gây ra. Tuy rằng hầu hết các trường hợp nhiễm trùng bại liệt không có triệu chứng, những trường hợp khác có thể dẫn đến tê liệt cánh tay hoặc cẳng chân và thậm chí tử vong. Tình trạng tê liệt xảy ra ở khoảng 1 trong 200 người bị nhiễm vi-rút bại liệt. Bệnh bại liệt có thể lây lan khi tiếp xúc với chất thải đại tiện (phân) của người mắc bệnh. Điều này có thể xảy ra khi ăn thức ăn hoặc uống nước bị nhiễm phân.

Bệnh uốn ván, bạch hầu và bại liệt hiện rất hiếm xảy ra ở B.C. nhờ các chương trình chủng ngừa thông thường cho trẻ nhỏ. Bệnh ho gà vẫn xảy ra nhưng ít phổ biến hơn nhiều so với trước đây và nhẹ hơn nhiều ở những người đã được chủng ngừa.



ImmunizeBC



BC Centre for Disease Control
Provincial Health Services Authority

Để biết thêm các chủ đề của HealthLinkBC File, hãy truy cập www.HealthLinkBC.ca/more/resources/healthlink-bc-files hoặc đến đơn vị y tế công cộng tại địa phương bạn. Để có thông tin và lời khuyên y khoa không khẩn cấp tại B.C., hãy truy cập trang www.HealthLinkBC.ca hoặc gọi số **8-1-1** (miễn phí). Đối với người khiếm thính và lạng tai, hãy gọi số **7-1-1**. Có các dịch vụ dịch thuật cho hơn 130 ngôn ngữ khi có yêu cầu.